

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị Quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị
về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp
khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.**

Thực hiện Kế hoạch số 44-KH/TU ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Nghị Quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị “*về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*” (gọi tắt là *Nghị quyết số 10*); Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; thống nhất và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản và hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp và người dân về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò, vị trí của ngành Địa chất và công nghiệp khai khoáng; Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Xác định các nội dung trọng tâm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết phải được tiến hành nghiêm túc, chất lượng. Đổi mới nội dung, phương thức quán triệt các Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của mình, nắm vững các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp

để tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Nghị quyết. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết được tiến hành thường xuyên, định kỳ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Tiến hành điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tài nguyên khoáng sản được quản lý chặt chẽ, khai thác, chế biến, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả gắn với nhu cầu phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn, nhiệm vụ và giải pháp được xác định trong Nghị quyết số 10 sát với tình hình thực tế của địa phương. Hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin về địa chất, khoáng sản đồng bộ, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Phấn đấu đến năm 2025, hoàn thành khoanh định các điểm khoáng sản có triển vọng gắn với quy hoạch. Tổ chức quản lý cấp phép thăm dò, khai thác tạo tiền đề để phát triển ngành công nghiệp khai khoáng là một trong những lĩnh vực đột phá trong giai đoạn sau năm 2025.

- Tầm nhìn đến năm 2045: phối hợp với các cơ quan ở Trung ương, tỉnh hoàn thành việc lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1:50.000 trên địa bàn. Hoàn thành công tác điều tra cơ bản đối với các tài nguyên địa chất khác. Việc khai khoáng tài nguyên phải gắn với mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; thống nhất và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng:

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản, phát triển công nghiệp khai khoáng; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản, tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra xử lý đối với các vi phạm pháp luật về khoáng sản, có biện pháp giám sát việc thực hiện khai thác khoáng sản và cải tạo phục hồi bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản.

- Quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đến cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ tập trung: Ý nghĩa, tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản; việc quản lý, khai thác, sử dụng hiệu

quả tài nguyên, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản; chính sách, pháp luật về quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản; về vai trò, vị trí của ngành Địa chất và công nghiệp khai khoáng; những nội dung chủ yếu và kết quả nổi bật của ngành Địa chất, khoáng sản, công nghiệp khai khoáng.

2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng:

- Triển khai các quy định của pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương thường xuyên rà soát để kịp thời đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Nghiên cứu hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng. Tổng kết, đánh giá đầy đủ việc thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nội dung về công tác điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng.

- Ban hành các văn bản triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng theo quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng:

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành trong công tác cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, lập phê duyệt phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện đảm bảo đúng quy định.

- Rà soát, tổng hợp toàn bộ hồ sơ liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản của đơn vị khai thác khoáng sản trên địa bàn để theo dõi, nắm thông tin về hồ sơ pháp lý, ranh giới, diện tích, các thông số kỹ thuật khai thác liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của về địa chất, khoáng sản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, lãng phí tài nguyên khoáng sản; đặc biệt xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về khai thác khoáng sản trái phép, khai thác ngoài ranh giới cấp phép, vượt công suất, khai thác khi đã hết hạn cấp phép,

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm các cơ quan quản lý nhà nước về công tác địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng:

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, các ngành trong việc phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện công tác địa chất, khoáng sản; quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể

về công tác địa chất, khoáng sản của cơ quan quản lý, nhất là xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phụ trách công tác địa chất, khoáng sản; đặc biệt là cán bộ phụ trách cấp xã.

5. Huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng:

- Khuyến khích, huy động nguồn lực tài chính từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động địa chất, khoáng sản.

- Tăng cường nguồn lực thực hiện công tác điều tra cơ bản địa chất; ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong điều tra cơ bản tài nguyên địa chất, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản. Nghiên cứu cơ chế; đẩy nhanh việc chuyển đổi toàn diện công nghệ, thiết bị các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng quy mô nhỏ nhằm bảo đảm an toàn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

6. Hợp tác trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng:

- Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản; thường xuyên trao đổi thông tin, dữ liệu, nắm bắt tình hình khai thác khoáng sản trên địa bàn.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành để cập nhật cơ sở dữ liệu về địa chất, khoáng sản làm cơ sở triển khai, quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.


IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các tổ chức cơ sở đảng phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các nội dung Nghị quyết số 10 và kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức phổ biến, tuyên truyền học tập các nội dung của Nghị quyết bằng nhiều hình thức phù hợp đến cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và nhân dân trong huyện.

3. Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết số 10 và kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả thực hiện.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể xây dựng Chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 10 và kế hoạch

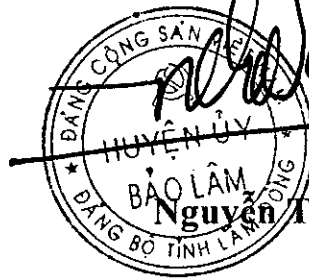
này; phát huy vai trò phản biện xã hội, tham gia góp ý, giám sát việc khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện: 

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo),
- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện,
- Các ban xây dựng Đảng,
- MTTQ và đoàn thể huyện,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng,
- Lưu VTHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Trung Kiên

